



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678

Email: : moitruong@fec.com.vn

Công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động theo văn bản số: 377/BC-SYT

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

### PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 10139/2025/PKQ.25.2167

#### I. THÔNG TIN CHUNG

|                    |                                                                                  |
|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| Tên khách hàng     | Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Hưng Yên                                        |
| Địa chỉ            | Số 545, đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên                           |
| Địa điểm quan trắc | Cửa hàng xăng dầu An Khê, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên                                |
| Loại mẫu           | Không khí môi trường lao động                                                    |
| Vị trí quan trắc   | KL.V.01: Tại khu vực bán hàng của cửa hàng.<br>Tọa độ: X=20.709314, Y=106.397019 |
| Ngày quan trắc     | 26/11/2025                                                                       |
| Ngày phân tích     | 26/11/2025 đến 04/12/2025                                                        |
| Ngày trả kết quả   | 04/12/2025                                                                       |

#### II. KẾT QUẢ

| TT | Thông số                  | Đơn vị            | Phương pháp phân tích | Kết quả            | QCVN<br>03:2019/BYT<br>Giới hạn tiếp xúc<br>ngắn (STEL) |
|----|---------------------------|-------------------|-----------------------|--------------------|---------------------------------------------------------|
|    |                           |                   |                       | KL.V.01            |                                                         |
| 1  | CO                        | mg/m <sup>3</sup> | TN/K.06               | 5,148              | 40                                                      |
| 2  | NO <sub>2</sub>           | mg/m <sup>3</sup> | TCVN 6137: 2009       | <0,025             | 10                                                      |
| 3  | SO <sub>2</sub>           | mg/m <sup>3</sup> | TCVN 5971: 1995       | 0,032              | 10                                                      |
| 4  | Tổng bụi lơ lửng<br>(TSP) | mg/m <sup>3</sup> | TCVN 5067: 1995       | 0,181              | 8 <sup>a</sup>                                          |
| 5  | Benzen                    | mg/m <sup>3</sup> | NIOSH Method 1501     | KPH<br>(MDL=0,001) | 15                                                      |

#### Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;

- (a) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;

- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;

- "<": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp.

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI LẬP

TRƯỞNG PHÒNG  
PHÂN TÍCH

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

Nguyễn Ngọc Trâm

Lê Thị Khánh



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC lấy mẫu tại địa điểm quan trắc.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02046 285 678

Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315



VILAS 1315

### PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

SỐ: 10140/2025/PKQ.25.2167

#### I. THÔNG TIN CHUNG

|                    |                                                                                    |
|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên khách hàng     | Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Hưng Yên                                          |
| Địa chỉ            | Số 545, đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên                             |
| Địa điểm quan trắc | Cửa hàng xăng dầu An Khê, xã A Sào, tỉnh Hưng Yên                                  |
| Loại mẫu           | Nước thải                                                                          |
| Vị trí quan trắc   | NT.01: Tại ống thoát nước chung của cửa hàng.<br>Tọa độ: X=20.709563, Y=106.397011 |
| Ngày quan trắc     | 26/11/2025                                                                         |
| Ngày phân tích     | 26/11/2025 đến 04/12/2025                                                          |
| Ngày trả kết quả   | 04/12/2025                                                                         |

#### II. KẾT QUẢ

| TT | Thông số              | Đơn vị | Phương pháp phân tích | Kết quả | QCVN 29:2010/BTNMT<br>Cột B - Cửa hàng<br>không có dịch vụ<br>rửa xe |
|----|-----------------------|--------|-----------------------|---------|----------------------------------------------------------------------|
|    |                       |        |                       | NT.01   |                                                                      |
| 1  | pH(*)                 | -      | TCVN 6492:2011        | 7,15    | 5,5 ÷ 9                                                              |
| 2  | TSS(*)                | mg/L   | TCVN 6625:2000        | 42      | 120                                                                  |
| 3  | COD(*)                | mg/L   | SMEWW 5220C:2023      | 94      | 150                                                                  |
| 4  | Tổng dầu mỡ<br>khoảng | mg/L   | SMEWW 5520B&F:2023    | 2,6     | 30                                                                   |

#### Ghi chú:

- QCVN 29:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu;
- Cột B quy định giá trị tối đa của các thông số ô nhiễm trong nước thải khi thải vào các nguồn tiếp nhận khác với nguồn nước quy định cho cột A;
- (-): Không quy định;
- (\*): Thông số đã được công nhận Vilas.

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Ngọc Trâm

TRƯỞNG PHÒNG  
PHÂN TÍCH

Lê Thị Khánh

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Nguyễn Minh Quang

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC lấy trực tiếp.

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01